TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 167/2019/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 23 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị Sóc K - sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Thành T - sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Sóc K và anh Nguyễn Văn Thành T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Dương Thị Sóc K và anh Nguyễn Văn Thành T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị K và anh T thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Thành L – sinh ngày 23/11/2013. Khi ly hôn, chị K và anh T thỏa thuận giao con chung cho chị K nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con và anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người

không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Chị K và anh T thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị K và anh T thống nhất anh chị không có nợ chung.

- Về án phí: Chị K và anh T thỏa thuận chị K chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị K đã nộp theo biên lai số 40199 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại chị K số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- UBND xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Đào Oanh